

Số: 82/2022/CBTT-IPA

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK HÀ NỘI**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ I.P.A
2. Mã chứng khoán: IPA
3. Địa chỉ trụ sở: số 01, Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội
4. Điện thoại: (024) 3936 5868
5. Email: congbothongtinIPA@ipa.com.vn
6. Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thị Hương Thảo
7. Nội dung thông tin công bố (*):

Công ty CP Tập đoàn Đầu tư I.P.A công bố thông tin Báo cáo tài chính quý 1 năm 2022 gồm:

- Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất quý 1 năm 2022;
- Giải trình chênh lệch lợi nhuận.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 29/04/2022 tại website: <http://www.ipa.com.vn/>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN**



NGUYỄN THỊ HƯƠNG THẢO

Số : 01/2022/IPA

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2022

GIẢI TRÌNH BIẾN ĐỘNG KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 1 NĂM 2022

- Căn cứ quy định của pháp luật về công bố thông tin và căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh Quý 1 năm 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư IPA (viết tắt là “Công ty I.P.A”) xin giải trình chênh lệch kết quả kinh doanh Báo cáo tài chính Quý 1 năm 2022 so với kết quả kinh doanh cùng kỳ năm trước như sau:

1. Báo cáo tài chính Riêng

Kết quả kinh doanh Quý 1 năm 2022 so với cùng kỳ năm trước:

TT	Chỉ tiêu	Quý 1.2022	Quý 1.2021	Chênh lệch	Tỷ lệ
		(VND)	(VND)	(VND)	(%)
		(1)	(2)	(3) = (1) - (2)	(4) = (3)/(2)
1	Doanh thu thuần	5.997.251.035	3.855.877.001	2.141.374.034	56%
2	Giá vốn hàng bán	3.820.350.939	4.076.750.717	(256.399.778)	-6%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	100.644.436.747	3.622.202.347	97.022.234.400	2679%
4	Chi phí tài chính	80.716.566.688	21.638.956.658	59.077.610.030	273%
5	Chi phí bán hàng	-	-	-	
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.020.359.363	1.396.380.113	623.979.250	45%
7	Lợi nhuận sau thuế TNDN	16.067.097.034	(19.636.797.868)	35.703.894.902	-182%

Lợi nhuận Báo cáo tài chính Riêng sau thuế TNDN Quý 1 năm 2022 tăng 35,7 tỷ đồng so với lợi nhuận sau thuế Quý 1 năm 2021 chủ yếu do các nguyên nhân sau:

- **Doanh thu thuần** (tăng 2,1 tỷ đồng): Đơn giá cho thuê tài sản tăng dẫn đến doanh thu tăng và kỳ này phát sinh thêm doanh thu phí dịch vụ quản lý;
- **Doanh thu hoạt động tài chính** (tăng 97 tỷ đồng): Lãi cho vay tăng 75 tỷ đồng và cổ tức nhận được tăng 1,6 tỷ đồng so với kỳ trước; đồng thời kỳ này có thêm lãi từ chuyển nhượng trái phiếu 20 tỷ đồng;
- **Chi phí tài chính** (tăng 59 tỷ đồng): Chi phí lãi trái phiếu tăng tương ứng với giá trị trái phiếu phát hành;

2. Báo cáo tài chính Hợp nhất

Kết quả kinh doanh Quý 1 năm 2022 so với cùng kỳ năm trước:

TT	Chỉ tiêu	Quý 1.2022	Quý 1.2021	Chênh lệch	Tỷ lệ
		(VND)	(VND)	(VND)	(%)
		(1)	(2)	(3) = (1) - (2)	(4) = (3)/(2)
1	Doanh thu thuần	74.880.602.492	56.005.596.177	18.875.006.315	34%
2	Giá vốn hàng bán	34.216.941.236	27.738.482.420	6.478.458.816	23%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	140.596.553.972	34.065.350.096	106.531.203.876	313%
4	Chi phí tài chính	111.894.137.568	40.453.294.294	71.440.843.274	177%
5	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	145.317.047.489	97.720.624.272	47.596.423.217	49%
6	Chi phí bán hàng	3.224.458.988	2.361.624.296	862.834.692	37%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	10.196.736.395	9.997.002.984	199.733.411	2%
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	196.454.916.405	104.246.430.711	92.208.485.694	88%

Lợi nhuận Báo cáo tài chính Hợp nhất sau thuế TNDN Quý 1 năm 2022 tăng 92 tỷ đồng tương ứng tăng 88% so với lợi nhuận sau thuế Quý 1 năm 2021 chủ yếu do các nguyên nhân sau:

- **Doanh thu thuần** (tăng 18,9 tỷ đồng): Sản lượng điện thương phẩm sản xuất và bán ra tăng 8 tỷ đồng, doanh thu bán hàng và thành phẩm ra bên ngoài của Công ty tăng 4,1 tỷ đồng, đồng thời đơn giá cho thuê tài sản tăng dẫn đến doanh thu của hoạt động này tăng 4,5 tỷ đồng. Bên cạnh đó, kỳ này Tập đoàn có thêm doanh thu cung cấp dịch vụ CNTT của công ty Giải pháp Tài chính iVND 1,5 tỷ đồng;
- **Giá vốn hàng bán** (tăng 6,5 tỷ đồng): Giá vốn tăng chủ yếu do tăng chi phí tương ứng với doanh thu bán điện, và doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm;
- **Doanh thu hoạt động tài chính** (tăng 106,5 tỷ đồng): Lãi cho vay tăng 85 tỷ đồng và cổ tức nhận được tăng 1,6 tỷ đồng so với kỳ trước; đồng thời kỳ này có thêm lãi từ hoạt động chuyển nhượng trái phiếu 20 tỷ đồng;
- **Chi phí tài chính** (tăng 71,4 tỷ đồng): Chi phí lãi trái phiếu tăng tương ứng với giá trị trái phiếu phát hành;

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Công ty.

T/M CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ I.P.A
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT



NGUYỄN THỊ HƯƠNG THẢO